

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **87/2021/HSST**

Ngày: 24-02-2021

**NHÂN DÂN  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B  
TỈNH Đ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Diễn - Cán bộ hưu trí.

2. Bà Thiều Thị Phi Loan - Cán bộ hưu trí.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Thành Thị Thu Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ tham gia phiên tòa:** Ông Trương Kim Quyết - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2021/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXX ngày 01 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Minh H**, sinh năm 1987, tại Cà Mau. Nơi cư trú: ấp X, xã Q, huyện Đ, tỉnh C. Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Minh H, sinh năm 1969 (còn sống) và bà Lê Thị L, sinh năm 1969 (còn sống). Bị cáo có vợ là Triệu Kiều T và có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2014).

Tiền án:

- Ngày 25/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh C xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/7/2010.

- Ngày 02/3/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh C xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 06/6/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ phạt 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2013.

- Ngày 26/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xử phạt 04 (bốn) tháng 02 (hai) ngày tù về tội: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội

mà có, quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/11/2015.

- Ngày 31/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/6/2018.

- Ngày 27/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xử phạt 02 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/8/2020.

Tiền sự, nhân thân: Không.

Bị bắt ngày 17/10/2020, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố B

- Bị hại: Ông **Nguyễn Đức Ng**, sinh năm 1954 và bà **Hà Thị H**, sinh năm: 195.

Cùng địa chỉ: Khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ  
(*Bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt*).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Minh H là đối tượng có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, để có tiền tiêu xài nên Hoàng nảy sinh ý định xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp. Vào khoảng 05 giờ ngày 17/10/2020, Mai Minh H đi qua nhà ông Nguyễn Đức Ngọc (sinh năm: 1954) và bà Hà Thị Hiền (sinh năm: 1957) địa chỉ 105/3A, khu phố 1, phường Tân Hòa, thành phố B, tỉnh Đ, Hoàng phát hiện thấy ở phần trên của cửa cổng có khoảng hở có thể trèo được vào trong nhà nên Hoàng đã lấy chiếc thang đang dựng ở cổng rồi dùng thang leo lên chui qua khoảng hở, đột nhập vào nhà, H đi vào phòng ngủ của bà H để trộm cắp tài sản, trong khi đang lục tìm tài sản, chưa lấy được tài sản gì thì bị bà H phát hiện nên Hoàng chạy ra ngoài phòng khách, bà H đuổi theo, tri hô nên ông Ngọc ở trên lầu chạy xuống cùng bà H bắt giữ H lại rồi báo Công an phường Tân Hòa đến giải quyết lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B để điều tra theo thẩm quyền. Quá trình điều tra Mai Minh H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm: Không.

Về dân sự: Không.

Tại cáo trạng số 73/2021/CT/VKS-HS ngày 18/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Mai Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Mai Minh H từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Mai Minh H là đối tượng có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, để có tiền tiêu xài nên vào khoảng 05 giờ ngày 17/10/2020, Mai Minh H có hành vi dùng thang leo vào trong nhà ông Nguyễn Đức Ngọc, bà Hà Thị H địa chỉ số khu phố 1, phường T, TP B để trộm cắp tài sản, nhưng chưa lấy được tài sản thì bị bà Hiền, ông Ngọc phát hiện bắt quả tang.

Mặc dù bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản của bị hại nhưng việc bị cáo bị phát hiện hành vi phạm tội là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Mặt khác, bị cáo có 05 tiền án về “Trộm cắp tài sản” nay lại tiếp tục tái phạm nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù tương xứng với hành vi của bị cáo, nhằm răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nên phạm vào tình tiết “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở đó, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không.

[6] Về xử lý vật chứng: Không.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Mai Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 15, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Xử phạt bị cáo **Mai Minh H 08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2020.

2. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B (2);
- Công an TP. B (2);
- Thi hành án hình sự (7);
- Bị cáo – Bị hại (4);
- Lưu hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Thanh Xuân**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA